

Về tiêm chủng phòng chống viêm gan A

Viêm gan A là bệnh viêm gan cấp tính do vi rút Hepatitis-A (HAV) gây ra. Mầm bệnh này thoát ra ngoài qua đường phân của một người bị nhiễm bệnh và có thể lây sang những người khác qua đường tiếp xúc trực tiếp, qua nguồn nước uống bẩn hoặc thực phẩm bẩn, ví dụ như bộ ngêu sò.

Nếu bị nhiễm HAV ở độ tuổi trẻ nhỏ thì thường quá trình diễn biến bệnh khó phát hiện hoặc ít khi đi kèm với những triệu chứng đặc trưng. Những người nhiễm bệnh càng lớn tuổi bao nhiêu thì các triệu chứng thường nổi trội bấy nhiêu (sốt, buồn nôn, nôn, đau bụng, các triệu chứng tương tự khi bị cảm cúm, da và mắt chuyển sang màu vàng [Vàng da]). Ngược với viêm gan B, bệnh viêm gan A không dẫn đến hiện tượng viêm gan mãn tính. Tuy nhiên, quá trình tiến triển của bệnh ở người lớn có thể kéo dài lâu hơn, tới vài tháng. Rất hiếm khi bệnh viêm gan A tiến triển theo chiều hướng gây nguy hại đến tính mạng.

Tần suất nhiễm viêm gan A trong những thập kỷ gần đây ở Đức và ở các nước công nghiệp khác đã có chiều hướng giảm. Trong những nước này, bệnh nhân chủ yếu là những người già do đã từng trải qua quá trình nhiễm vi rút Hepatitis-A từ thời thơ ấu.

Phần lớn các nước Nam và Đông Âu cũng như những nước nhiệt đới và bán nhiệt đới, viêm gan A còn khá phổ biến. Vì thế, trước khi du lịch tới những nước này, bạn nên đi tiêm phòng viêm gan A.

Vì lý do công việc hoặc cách sống, những nhóm người có nguy cơ nhiễm bệnh ở Đức nên đi tiêm phòng căn bệnh này.

Hiện không có cách điều trị đặc biệt nào cho viêm gan A. Cách phòng chống duy nhất loại vi rút này chính là đi tiêm chủng kịp thời.

Vắc xin

Vắc xin Hepatitis-A bao gồm các vi rút Hepatitis-A đã được diệt, giúp người được tiêm miễn dịch. Có cả vắc xin dành cho trẻ em và người lớn. Vắc xin Hepatitis-A thường được tiêm 2 lần trong khoảng từ 6 đến 18 tháng. Bạn hãy tìm hiểu thông tin chi tiết về thời điểm và thời gian phòng bệnh cũng như những lần tiêm nhắc lại ở chỗ bác sĩ. Vắc xin được tiêm bằng mũi kim (tiêm qua bắp). Tiêm phòng viêm gan A cũng có thể được tiến hành song song với các tiêm phòng khác.

Ai nên đi tiêm chủng?

1. Du khách từ những nước thường xuất hiện viêm gan A, đặc biệt trong những điều kiện thiếu kém vệ sinh về nguồn nước và thực phẩm. Bác sĩ sẽ cung cấp cho bạn thông tin về những nước thường xuất hiện bệnh viêm gan A.
2. Những người do tính chất công việc đặc biệt dễ nhiễm bệnh này hoặc dễ lây bệnh này cho những người khác, ví dụ như bộ phận nhân sự trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả phòng thí nghiệm, dịch vụ lau chùi và cứu hộ, người học việc hoặc sinh viên), bộ phận nhân sự trong những cơ sở điều trị tâm lý hoặc nhà dưỡng lão, những nơi dành cho người tàn tật, bộ phận nhân sự trong các nhà dành cho người xin tị nạn cũng như những người có nguy cơ lây bệnh do thường xuyên tiếp xúc với nước thải như công nhân phế thải hoặc dọn vệ sinh, những người làm các công việc (bao gồm cả trong bếp và dọn dẹp) ở nhà trẻ, làng trẻ v.v.
3. Những người sống trong các cơ sở điều trị tâm lý hoặc nhà dưỡng lão.

4. Những người không miễn dịch đối với bệnh viêm gan A và đang có bệnh gan mãn tính/bệnh mãn tính liên quan đến gan hoặc các bệnh nhân dễ bị nhiễm bệnh qua đường máu hoặc thành phần của máu (ví dụ như bệnh kém đông máu). Những người dễ có nguy cơ lây bệnh qua đường tình dục.
5. Những người thường hay tiếp xúc với các bệnh nhân nhiễm viêm gan A. Nên tiêm khoanh vùng, đặc biệt trong các cơ sở cộng đồng. Những người sinh ra trước năm 1950 có thể đi thử máu để xem mình đã miễn dịch đối với Hepatitis A hay chưa. Nhưng ngay cả việc đi tiêm phòng mà không cần xét nghiệm thử trước cũng không gây hại gì cho người bệnh.

Ai không nên đi tiêm chủng?

Những ai đang mắc bệnh cấp tính, cần chữa trị, đi kèm với sốt thì không nên đi tiêm; việc tiêm phòng có thể hoãn lại cho tới khi các triệu chứng bệnh đã thuyên giảm. Phụ nữ mang thai có thể đi tiêm phòng sau khi đã cân nhắc kỹ lợi hại tùy theo từng trường hợp cụ thể.

Nếu đã biết mình dị ứng nặng với các thành phần của vắc xin hoặc từng gặp phải những triệu chứng bệnh sau lần tiêm trước, bạn hãy tư vấn bác sĩ về khả năng tiêm phòng viêm gan A.

Phản ứng sau khi tiêm

Người vừa được tiêm chủng không cần nghỉ ngơi đặc biệt, nhưng cũng nên tránh làm việc nặng quá sức trong vòng 3 ngày sau khi tiêm. Những người có hệ tuần hoàn tim mạch hay phản ứng nhạy cảm hoặc đã bị dị ứng tức thời nên báo cho bác sĩ biết về điều này trước khi tiến hành tiêm chủng.

Những phản ứng riêng lẻ và toàn diện có thể xuất hiện sau khi tiêm chủng

Sau khi tiêm chủng, bên cạnh kết quả miễn dịch đạt được, tức là khả năng phòng chống hiệu quả các bệnh này, khoảng 4 phần trăm người đi tiêm có thể gặp phải hiện tượng sưng và đỏ tấy tại mũi tiêm. Đây là dấu hiệu thông thường của cơ thể chống lại vắc xin phòng bệnh và hay xuất hiện trong vòng 1 đến 3 ngày sau khi tiêm, hiếm khi kéo dài lâu hơn.

Những triệu chứng thường thấy như tăng nhiệt độ nhẹ đến trung bình, nổi da gà, đau đầu và các khớp, mệt mỏi, đau bụng cũng như đau dạ dày, tiêu hóa có thể xuất hiện trong 1 đến 10 phần trăm những người đi tiêm. Rất hiếm khi có hiện tượng tăng lượng men gan sau khi tiêm. Thường thì những phản ứng nói trên chỉ là tạm thời, qua rất nhanh và không để lại di chứng.

Tiêm chủng có thể gây biến chứng không?

Biến chứng do tiêm chủng là những hậu quả vượt ra ngoài phản ứng thông thường khi tiêm, gây ảnh hưởng rõ rệt đến tình trạng sức khỏe người được tiêm phòng. Hiếm khi tiêm phòng viêm gan A lại dẫn đến các phản ứng dị ứng da do sốc vắc xin (ví dụ như nổi mề đay, mẩn ngứa), nếu có thì chúng cũng qua đi rất nhanh. Rất hiếm khi xuất hiện hiện tượng hồng ban đa dạng (Erythema multiforme): hiện tượng viêm da phát ban cấp tính hoặc theo từng đợt, thường xuất hiện dưới dạng bóng nước trên da, thỉnh thoảng ảnh hưởng đến mô da, thường đi kèm với sốt và những triệu chứng thường gặp. Trong một vài trường hợp có thể có những rối loạn tạm thời về hệ thần kinh hoặc hiện tượng giảm số lượng tiểu huyết cầu trong khoảng thời gian đi tiêm phòng; nhưng mối tương tác hệ quả giữa hiện tượng này với việc tiêm chủng là điều còn gây tranh cãi. Trong các tài liệu chuyên ngành y khoa còn có miêu tả một vài trường hợp bị sốc dị ứng tức thời (sốc phản thuốc).

Bác sĩ tư vấn về những phản ứng phụ

Để bổ sung thêm thông tin cho bản hướng dẫn này bạn có thể tới gặp bác sĩ để tư vấn.

Nếu sau khi tiêm chủng, bạn thấy xuất hiện những triệu chứng vượt quá các phản ứng nhất thời riêng lẻ hoặc toàn diện miêu tả ở trên, bác sĩ tiêm chủng sẵn sàng tư vấn cho bạn.

Bạn có thể liên lạc với bác sĩ tiêm chủng tại:

Miễn trách nhiệm

Dịch từ nguyên bản tài liệu giải thích thông tin (cập nhật vào thời điểm: 10/2014), được sự chấp thuận đầy hảo tâm của Hội chữ thập xanh Đức theo ủy nhiệm của Viện vi trùng học Robert Koch. Chuẩn mực là nguyên bản tiếng Đức, chúng tôi không chịu trách nhiệm cho những sai sót dịch thuật nếu có, cũng như cho tính cập nhật của bản dịch này trong trường hợp thông tin ở bản tiếng Đức tiếp tục được chỉnh sửa.

Họ tên _____

Name

Tiêm phòng viêm gan A*Schutzimpfung gegen Hepatitis A*

Kèm theo đây, các bạn nhận được một bản hướng dẫn về biện pháp tiêm chủng phòng các bệnh phế cầu khuẩn bằng vắc xin liên hợp. Trong đó bao gồm những thông tin cơ bản về các bệnh có thể tránh được nhờ tiêm chủng, về vắc xin, cách tiêm cũng như những phản ứng hoặc biến chứng có thể gặp phải khi tiêm chủng.

Anliegend erhalten Sie ein Merkblatt über die Durchführung der Schutzimpfung gegen Hepatitis A. Darin sind die wesentlichen Angaben über die durch die Impfung vermeidbare Krankheit, den Impfstoff, die Impfung sowie über Impfreaktionen und mögliche Impfkomplicationen enthalten.

Trước khi tiêm chủng xin bạn cho biết một số thông tin bổ sung:

Vor der Durchführung der Impfung wird zusätzlich um folgende Angaben gebeten:

1. Người đi tiêm chủng hiện có khỏe không?

Ist der Impfling gegenwärtig gesund?

Có (Ja)

Không (Nein)

2. Người đi tiêm chủng có bị dị ứng gì không?

Ist bei dem Impfling eine Allergie bekannt?

Có (Ja)

Không (Nein)

Nếu có, dị ứng _____

wenn ja, welche

3. Trong lần tiêm trước, người đi tiêm chủng có gặp phải hiện tượng dị ứng, sốt cao hoặc những phản ứng đặc biệt nào không?

Traten bei dem Impfling nach einer früheren Impfung allergische Erscheinungen, hohes Fieber oder andere ungewöhnliche Reaktionen auf?

Có (Ja)

Không (Nein)

Nếu bạn còn muốn tìm hiểu thêm về việc tiêm phòng viêm gan A, đề nghị bạn hỏi bác sĩ tiêm chủng!

Falls Sie noch mehr über die Schutzimpfung gegen Hepatitis A wissen wollen, fragen Sie den Impfarzt!

Bạn nhớ đem theo sổ tiêm khi đi tiêm chủng!

Zum Impftermin bringen Sie bitte das Impfbuch mit!

Giấy cam kết*Einverständniserklärung***thực hiện tiêm phòng viêm gan A***zur Durchführung der Schutzimpfung gegen Hepatitis A*

Họ tên người đi tiêm _____

Name des Impflings

Ngày sinh _____

geb. am

Tôi đã đọc kĩ bản hướng dẫn và cũng đã được bác sĩ tư vấn giải đáp kĩ về những thắc mắc liên quan đến việc tiêm chủng.

Ich habe den Inhalt des Merkblatts zur Kenntnis genommen und bin von meinem Arzt/meiner Ärztin im Gespräch ausführlich über die Impfung aufgeklärt worden.

 Tôi không còn thắc mắc nào.*Ich habe keine weiteren Fragen.* Tôi đồng ý tiêm phòng viêm gan A.*Ich willige in die vorgeschlagene Impfung gegen Hepatitis A ein.* Tôi từ chối tiêm chủng. Tôi đã được giải thích về những bất lợi có thể gặp phải khi không đồng ý tiêm.*Ich lehne die Impfung ab. Über mögliche Nachteile der Ablehnung dieser Impfung wurde ich informiert.*Ghi chú *Vermerke* _____Địa điểm, ngày tháng *Ort, Datum* __________
Chữ ký của người đi tiêm

hoặc của người bảo trợ

*Unterschrift des Impflings bzw. des Sorgeberechtigten*_____
Chữ ký của bác sĩ tiêm*Unterschrift des Arztes/der Ärztin*